**BÀI LUYỆN TẬP PTNL Tiếng việt TUẦN 21**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:**

\* **Phát triển năng lực ngôn ngữ**

-Qua tranh ảnh nhận biết nhanh các vần đã học trong tuần đánh vần, đọc đúng tiếng có vần đã học

- Nhìn tranh, ảnh minh họa, phát âm và tự phát hiện được tiếng có vần ao, eo, au, âu, êu, iu, iêu, yêu và nối đúng với tranh.

-Biết chọn từ thích hợp điền vào câu cho sẵn với nội dung phù hợp.

- Viết đúng các từ **gió bão, núi đèo, bầu trời, mây chiều** và câu **Gió reo lao xao** đúng kiểu và đều nét

-Nói tên hoạt động và việc làm của mọi người trong tranh

- Đọc đúng bài ca dao: **Con cò mà đi ăn đêm.**

\* **Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

-Biết hợp tác với các bạn trong nhóm để thảo luận về nội dung bài đọc.

- Kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

-Khơi gợi tình yêu với gia đình, đặc biệt là với người mẹ.

-Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học lên màn hình.

-Tranh, ảnh, mẫu vật.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động HS** |
| **1.Kiểm tra:**  **-** Em hãy kể tên những vần em đã được học trong tuần.  -Nhận xét, bổ sung | -HS kể: ao, eo, au, âu, iu, iêu, yêu. |
| **2.Bài mới:**  **2.1.Giới thiệu bài:**  **-** Gv sử dụng kết quả của phần KTBC để giới thiệu bài  **2.2.Hướng dẫn ôn tập:**  **a. Đố em.** | -HS lắng nghe |
| **Bài 1.Nói tên cảnh vật được thể hiện trong bức tranh.**  - GV chiếu nội dung tranh trong vở BT PTNL trang 8  - Nêu yêu cầu của bài. | **\* HĐ cả lớp.**  **-**HS quan sát tranh, nắm yêu cầu của bài tập.  -HS nhắc lại yêu cầu. |
| **-**GV yêu cầu HS nhìn tranh nói tên từng sự vật và cảnh.  -GV yêu cầu HS nói lần 2 (chỉ không theo thứ tự) | **-**HS thực hiện: *ngôi nhà, cây cau , đàn dê, đàn gà, ao, hoa sen,…Cảnh buổi chiều ở làng quê.*  -HS thực hiện |
| -Những tiếng em vừa nói tiếng nào có chứa vần ao, au?  -Nhận xét, bổ sung.  \*Lưu ý: Nêu HS không tìm đủ GV có thể viết các chữ ghi tiếng đó lên bảng để HS nhận biết | -HS nêu: **ao, cau, chiều.**  -HS nhận xét bạn. |
| **Bài 2.Em viết được tên cảnh vật nào trong bức tranh?**  YC HS nêu lại cảnh vật và vật xuất hiện ở bài tập 1.  **-**Các tiếng nào con đã được học ?  -HS làm việc cá nhân tự viết tên.  -HS báo cáo kết quả.  -GV nhận xét tuyên dương. | -HS lắng nghe, nhắc lại yêu cầu của đề bài.  2-3 HS nêu lại.  2-3 HS nêu lại.  -HS đọc kết quả của mình, HS khác nhận xét. |
| **b.Luyện đọc:**  **Bài 1/8**  -GV chiếu nội dung bài tập 1 .Yêu cầu HS quan sát để nắm nội dung tranh.  -GV nêu yêu cầu của bải tập: *Tô màu vào những ngôi saocó các vần em đã học. Đọc các chữ đó*  -Yêu cầu HS hai bạn cùng bàn chỉ cho nhau đọc các chữ đó  -Yêu cầu HS đọc các chữ theo tay cô chỉ ( theo thứ tự và không theo thứ tự)  -GV cho cả lớp đọc đồng thanh. | **\*HĐ cá nhân**  **\*HĐ nhóm đôi**  -HS quan sát tranh.  -HS nêu lại yêu cầu của bài tập.  -HS tô màu các chữ đã học  -HS nêu trước lớp, HS khắc nhận xét  - 4-5 em  - Cả lớp đọc đồng thanh |
| **Bài 2/8**  **-**GV trình chiếu nội dung bài tập yêu cầu HS quan sát.  -GV nêu yêu cầu của bài tập: **Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống. Đọc câu đã hoàn chỉnh.**  **-**GV cho HS làm bài theo nhóm 2  - Các nhóm sẽ đọc thầm các tiếng đã cho rồi viết và đọc lại câu vừa viết được .  -Gv gọi 3-4 nhóm trình bày trước lớp  -GV cho HS xem tranh trời cao vời vợi và kết hợp giảng về thời tiết vào thời điểm đó.  -Nhận xét | **\*HĐ nhóm**  -HS quan sát tranh.  -Lắng nghe nắm và nhắc lại yêu cầu của bài.  -Hs làm theo nhóm.  -1-2 nhóm báo cáo:  *Trời* ***cao*** *vời vợi.Mèo giỏi* ***leo trèo****. Những ngôi* ***sao*** *lấp lánh. Lá cây* ***reo*** *trong gió.*  - Nhóm khác nghe, nhận xét, bổ sung ( nếucó) |
| **Bài 3: Đọc to các từ ngữ. Nối từ ngữ với hình thích hợp.**  -GV nêu yêu cầu của bài tập  **-GV yêu cầu HS đọc các từ của bài.**  **-**Gv yêu cầuquan sát tranh rồi nối từ ngữ thích hợp với tranh.  **Bài 4/9: Nối ô chữ cho phù hợp**  -GV nêu yêu cầu của bài tập  -Đọc các cụm từ ở cột 1 và cột 2.  ? Cánh đồng lúa ntn ?  ? Mẹ tặng bà cái gì?  ? Ve kêu thế nào ?  -YC HS tự nối để tạo câu thích hợp.  -Cho HS đổi vở kiểm tra chéo.  -YCHS đọc lại các câu vừa tạo đc.  -GV kết hợp cho HS xem tranh cánh đồng lúa vào vụ.  **Bài 5/9: Điền vần iêu hoặc yêu vào chỗ trống. Đọc các câu vừa hoàn chỉnh.**  **-**GV đọc nội dung bài, yêu cầu HS nhắc lại.  Cho HS quan sát tranh. Đọc thầm các cụm từ cho sẵn.  ? Khi nào ta viết là **yêu**?  -HS điền cá nhân.  -HS đại diện đọc câu vừa điền được.  -GV và HS nhận xét.  **Bài 6/9 : Đọc bài ca dao và trả lời câu hỏi?**  GV cho HS quan sát tranh giới thiệu về loài cò và đặc tính sinh sống của chúng.  ? Bài ca dao có mấy câu?  -Trong từng câu có tiếng ,từ nào khó phát âm?  -HS luyện đọc từ tiếng khó.  -HS nối tiếp đọc câu.  -1-2 HS cả bài.  GV cho HS thảo luận trả lời các câu hỏi :  + Vì sao con cò gặp nạn ?  +Cò muốn nhắn nhủ với người vớt mình điều gì?  -GV dẫn dắt để HS điền Đ,S vào 4 ý của phần b.  -GV giảng : Thân phận con cò chính là hình ảnh phản chiếu của người mẹ tảo tần sớm hôm nuôi con trưởng thành.  -GV nhận xét, cho HS nghe bài hát ru con cò mà đi ăn đêm.  **c.Luyện viết:**  **-**GV yêu cầu HS nhìn vào vở BT PTNL /11, nêu nhiệm vụ của phần Luyện viết.  -GV cùng HS nhận xét chốt nhiệm vụ: Viết các từ :  **gió bão, núi đèo, bầu trời, mây chiều** và câu **Gió reo lao xao.** Mỗi từ và câu một dòng. | **\*HĐ cá nhân**  -Lắng nghe nắm và nhắc lại yêu cầu của bài.  -2-3 HS đọc.  -HS thực hiện nhiệm vụ: ***cây cau- tranh 3; cầu ao- tranh 1; bầu trời – tranh 2.***  **\*HĐ cá nhân**  -Lắng nghe nắm và nhắc lại yêu cầu của bài.  -Hs đọc thầm  -Hs đứng lên nối tiếp trả lời.  HS nối cá nhân.  2-3 HS đọc: Cánh đồng lúa trĩu hạt, nặng bông. Mẹ tặng bà chiếc khăn thêu. Ve kêu ra rả cả mùa hè.  *-HS nêu lại yêu cầu*  -HS quan sát, đọc thầm.  ..khi y đứng đầu vần đó.  ĐA: **Diều** bay rất cao. Buổi **chiều** gió hiu hiu. Mèo con rất đáng **yêu**.  -HS nêu lại yêu cầu.  -HS lắng nghe.  ..6 câu.  -HS nêu: đêm, mềm, xáo, xuống,…  -HS luyện đọc cá nhân, nhóm, lớp.  Vì cò đi ăn đêm, đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao.  ..vớt mình vào bờ, nếu cò không sống được thì đem xáo măng, và xáo bằng nước trong.  -Điền Đ trước ý 1,2,4  -Điền S trước ý 3. |
| **\*Hướng dẫn viết và viết mẫu:**  -Em hãy nêu những con chữ có độ cao 5 li?  -Em hãy nêu những con chữ có độ cao 1,5 li?  -Con chữ nào cao 4 li ?  -Các con chữ còn lại cao mấy li?  -GV viết mẫu, vừa viết vừa nói lại quy trình viết.  -Nêu điểm đặt bút, điểm kết thúc của từng chữ.  -Cho HS luyện viết bảng con.  - Nhận xét, sửa sai.  - Cho HS luyện viết vở. Gv theo dõi, uốn nắn, giúp đỡ HS.  **-** Chữa bài- nhận xét. | -HS nêu: gi, b, ch, l, y.  -HS nêu: t, r  ..đ.  . ..cao 2 li.  -HS quan sát, nắm quy trình viết.  -HS luyện viết bảng con.  -HS sửa sai theo hướng dẫn của GV  -HS thực hành- viết vở. |
| **d.Luyện nghe-nói.**  -GV trình chiếu nội dung bài tập yêu cầu HS quan sát.  -GV nêu yêu cầu của bài tập: **Nói 2-3 câu về cảnh vật trong tranh**  GV yêu cầu HS nhắc lại yêu cầu của BT. | **Hoạt động nhóm 4.**  -HS lắng nghe, nhớ yêu cầu của bài.  -Nhắc lại nội dung vủa BT. |
| **-**GV cho HS hoạt động theo nhóm 4  nói cho nhau nghe về việc làm và hoạt động của con cò trong tranh.  -GV quan sát, giúp đỡ HS. | -HS thực hiện nói theo nhóm: nói cho nhau nghe, mỗi bạn nói 1điều em thấy trong tranh. |
| -Em hãy thời điểm con cò đang bay?  Con cò có bộ lông như thế nào? Em thấy cảnh vật nơi ấy như thế nào? | -HS nêu trước lớp  -HS khác nhận xét. |
| -GV cùng HS nhận xét chốt ý đúng  -Gọi 1HS khá giỏi nói lại toàn bộ nvề việc làm và hoạt động của mọi người trong tranh. | *Trong tranh con cò tráng đang sải cánh bay trong buổi xế chiều. Theo cánh con cò bay hiện lên cảnh núi rừng trùng điệp thật hùng vĩ, có núi non, có ông mặt trời,….* |
| **3. Hoạt động nối tiếp**  -Em hãy tìm trong lớp bạn nào có tên chứa vần ao, eo, au, âu, êu, iu, iêu, yêu,…?  -Nhận xét giờ học, tuyên dương các HS tích cực  -Dặn dò HS ôn bài và chuẩn bị bài sau. | -HS nêu  -HS lắng nghe. |